

SỐNG ANH DỮNG, CHẾT HIÊN NGANG

*Có trung hiếu nên đứng trong trời đất
Không công danh thà nát với cỏ cây.*

Xin mượn hai câu này của cụ Nguyễn Công Trứ để tặng hương hồn em tôi và các bạn đã bỏ mình trong cuộc vượt thoát đầy cam go và máu, tuy không thành công, nhưng tất cả đã viết lên một trang sử bi hùng cho những cuộc vượt thoát của tù cải tạo.



*Cũng có kẻ tính đường kiêu hãnh,
Chỉ những lăm cướp gánh non sông,
Nói chi những buổi tranh hùng
Tưởng khi thế khuất vận cùng mà đau.*

(NGUYỄN DU)

Các bạn đã hơn hai tuần băng rừng vượt suối, vượt qua đỉnh Hàm Rồng (theo anh Vũ Mạnh Hùng) và để rồi gục ngã tại làng Bò của người dân tộc, cách trại tù gần 200 cây số, các bạn đã bị bắt, bị đánh đập, và rồi bị bắn chết, xác bị vùi trong đất nông làm phân bón cỏ cây.

*Cũng có kẻ mắc oan tù rạc
Gửi mình vào chiếu rách một manh.
Năm xương chôn rập góc thành,
Kiếp nào cõi được oan tình ấy đi*

(NGUYỄN DU)

Và đây là lời kể của những người đi tìm di cốt sau 32 năm....

.....Hồi đó phát hiện 4 người họ nghĩ là Phun Rô nên rượt đuổi bắn chết 1 người, 3 người còn lại bị bắt, nhốt trong những cái chòi làm bằng lá và đất.(ngung trích)....

Ba người này là Hùng, Hòa, và Khánh (theo Vũ Mạnh Hùng).

.....Sau đó anh tôi (Hòa) lại thoát chạy, bị rượt đuổi và bị bắn chết bởi toán du kích cùng công an xã hồi đó. Thương cho anh tôi nằm xuống ở tuổi 25, tuổi xuân phơi phơi tràn đầy sức sống! (ngung trích)

Lúc này Khánh đã bị thương, Hùng đang bị thẩm vấn, Hòa bị phát hiện ngay khi tháo chạy với hai tay còn bị trói nên gây tiếng động (theo Vũ Mạnh Hùng).

.....*Không tìm được đúng hướng đã chạy tới ngay sau trụ sở ủy ban xã, cạnh đó lại là nhà của đồn trưởng công an biên giới, (ngưng trích).*

.....*Lời của một già làng đã nói: Tại nó sợ quá nên mới chạy chứ không chạy bọn tao đâu có bắn. (ngưng trích)*

CUỘC TÌM KIẾM TƯƠNG CHỪNG VÔ VỌNG

Cuộc tìm kiếm em tôi nung nấu trong tôi ba mươi mấy năm qua, từ ngày gặp anh Cương trên đường phố Sài Gòn đổi tên, khi cả tôi và anh ấy đang là phu xích lô, tìm tôi quặn thắt mà nước mắt không dám trào ra, tôi nhận lời thông báo từ anh ấy, không kịp nói lời cảm ơn, vội vàng từ già, và rồi mất luôn liên lạc vì sau đó tôi lại vào tù lần thứ hai.

Ra tù, tôi lấy đại ngày tử là ngày rằm tháng bảy để xin má tôi thờ vọng Hòa, chờ ngày tôi tìm được ngày đích xác, ngày ấy đã có rồi nhưng má tôi cũng đã ra người thiên cổ, có ai nghĩ ra rằng cuộc tìm kiếm phải đợi 32 năm mới hoàn tất?



Trại Gia Trung

Tôi tìm em trong vô vọng, tôi không hề nghĩ đến trại Gia Trung, vì là Hòa là một Chuẩn úy mới ra trường, chưa nặng ký lắm, tôi chỉ hỏi thăm những bạn tù Xuyên Mộc, Suối Máu, Phước Long, vv... câu trả lời là không, tôi gần như tuyệt vọng cho đến một ngày, 11 tháng Bảy năm 2010, bạn tôi, Thịnh Rôbô, hỏi hỏi tìm tôi, báo tin về bài viết của anh Nguyễn Hoàng Sơn trên website Hội Quán Phi Dũng, được đăng lại trên trang web Bất Khuất: [*Câu chuyện Vượt Ngục.*](#)

(Xin có lời cảm ơn rất chân thành đến Thịnh Rôbô, dù là bạn thân, nhưng hãy nhận lời cảm ơn này của gia đình tôi), tôi đọc bài viết, đúng là câu chuyện về Hòa, để biết rõ hơn, tôi nhắn tin tìm anh Sơn trên website Cánh Thép:

Tìm tác giả của bài viết 'Cuộc vượt ngục đẫm máu trại tù Gia Trung'

Thưa quý Niên trưởng Không Quân,

Tôi tên là Thuận, anh ruột của Hòa 81 được nêu lên trong bài viết.

Thưa các anh, qua hơn 30 năm tôi cố gắng đi tìm những người bạn của Hòa, những ai biết được câu chuyện vượt ngục này để cố gắng xác định nơi Hòa nằm xuống và ngày tháng hầu gia đình lo cúng giỗ để anh linh Hòa siêu thoát, mọi sự tưởng như vô vọng, thật là may mắn tôi được đọc bài viết của anh Sơn, tôi cố gắng truy cập để tìm số điện thoại nhưng không có nên đành phải viết dài dòng như thế này, mục đích là muốn liên lạc trực tiếp người viết để hỏi thêm vài chi tiết, mong rằng có ai đó trong các anh quan tâm giúp đỡ và thông báo lời nhắn này, tôi rất cảm ơn và mong muốn được hàn huyên cùng các anh.

Xin cảm ơn

Thuận.

Lúc này không biết anh Sơn đang làm gì mà không chịu lên website Cánh Thép, theo tôi, đây là một trong những trang web thông minh với nhiều thông tin bổ ích, xin cảm ơn các anh đã chuyển dùm tôi lời nhắn này.

Chờ hoài không được, lòng tôi nôn nóng, lời hứa tự trong tim làm tôi đau nhói, tôi quyết tâm tìm, và tôi gửi email cho người điều hành website Bất Khuất:

Các bạn thân mến,

Tôi là Thuận, khóa 9B72, tình cờ đọc bài viết của anh Nguyễn Hoàng Sơn về chuyện vượt ngục đẫm máu ở trại tù Gia Trung, trong đó có em tôi là Hòa, Nguyễn Văn Hòa, không phải Trần Văn Hòa, bao năm qua tôi cố tìm nơi nó nằm xuống nhưng chưa có cơ hội, nhân đọc bài viết này, tôi nghĩ rằng mình đang gặp may, mong anh Sơn khi đọc được thư này làm ơn gọi cho tôi ở số (510)663-9948 ngày hay đêm, tôi tìm xác em tôi, xin anh giúp tôi tìm xác đồng đội của mình.

Nhờ các bạn trong Diễn Đàn Bất Khuất thông báo cho anh Sơn dùm, cảm ơn các bạn.

Lần này thì tôi thành công, bạn [batkhuat872](#) đã trả lời (xin chân thành cảm ơn bạn batkhuat872) và giới thiệu qua anh Hùng, tự Hùng Nhô (372) tận bên Úc. Lời nhắn trở lại của anh Hùng trên website Cánh Thép đã có hiệu quả, hoan hô anh Hùng, anh Hiếu nhập cuộc và rồi anh Sơn đã lên tiếng, THAY MẶT GIA ĐÌNH XIN CẢM ƠN TẤT CẢ CÁC BẠN.

CUỘC TÌM KIẾM BẮT ĐẦU

Tuy thế, thời gian quá lâu, vật đổi sao dời, tôi phải tìm tới tâm linh, tôi điện thoại về Việt Nam tìm nhà ngoại cảm, bằng cách nhờ người quen, bằng điện thoại, nhưng sau khi kiểm chứng, tất cả đều không thể tin được, cuối cùng, tình cờ trên website PhiDũng, và kể đến là website RFA đăng tin về vụ hai nhà ngoại cảm ở Đà Nẵng tìm ra (?) hài cốt của Phi Đoàn Tinh Long 07, tôi như người sắp chìm vớ được phao, tôi

email cho anh Trương nguyên Thuận, và qua anh, tôi làm quen với các nhà ngoại cảm, xin có lời cảm ơn anh Trương Nguyên Thuận.

Qua tìm hiểu, trại giam Gia Trung có 6 trại, nhưng nằm đâu thì không ai xác định được, những người bạn tù của tôi không ở trong cuộc cũng chỉ biết lờ mờ về tọa độ, anh Sơn cho hay là trại K1, nhưng K1 nằm đâu?

Câu hỏi thật khó trả lời cho tôi và các chị em tôi, những người tôi giao nhiệm vụ đi tìm, họ là những người dân bình thường, là nhà giáo, là nhà khoa học đã tốt nghiệp Đại Học, chưa hề đi lên cao nguyên hướng chi là nói tới biên giới.

Thôi đành ra đi bằng niềm tin tuyệt đối vào tâm linh, cầu mong sự phò hộ của tổ tiên ông bà, cầu mong Hòa sống khôn thác thiêng đưa đường dẫn lối, cầu khẩn và cầu khẩn, lòng tôi như lửa đốt trong những ngày hai gia đình chị em tôi và hai đứa cháu trên đường đi lên Mường Dan, Gia Lai. VN là ngày, Mỹ là đêm, bao nhiêu ngày đi tìm bên đó là bao nhiêu đêm tôi thức trắng, tôi hối hận, tôi ân hận, tôi tự dằn vò tại sao tôi không tự mình đi mà lại đẩy chị em tôi vào vùng nguy hiểm, rủi có mệnh hệ gì thì tôi ăn nói làm sao đây. Nhất là hôm bị gài độ giữ lại bên ngoài trại Gia Trung, cứ nửa tiếng là tôi gọi về một lần, cho đến khi cả nhà lên xe đi thì CaLi trời vừa sáng, mệt mỏi thể xác nhưng lòng nhẹ nhàng, thân nhân mình đã ra khỏi vùng hiểm nguy, tôi có một ngày làm việc phần chân, lạy trời, tôi không bị ngủ gục khi lái xe.

Trước khi hai gia đình lên đường, tôi làm bài văn tế cho em và yêu cầu đọc trước di ảnh của Hòa, trước bàn thờ ông bà cha mẹ, lòng thầm mong Hòa linh thiêng mà nghe lời khẩn nguyện của tôi.

HÒA, CHÚ HÒA, EM TÔI

*Chú, thân chiến sĩ vùi thây nơi gió cát,
Tôi, chí uxor hèn gởi xác, phận lưu vong,
Lời dặn dò của chú ngày xưa, tôi đã làm xong.
Nhưng còn chú, và tôi, mình chưa trọn nghĩa*

*Ôi nghĩa anh em, ôi tình đồng đội.
Viên đạn thù nào khiến chú nữ xa tôi
Ai có ngờ đâu ngày ấy chia phôi
Và đó, lần cuối cùng tôi cầm tay chú*

*Cục đường chia đôi, tay mình nắm vội
Hạt muối se lòng nghe mặn chát đầu môi
Và chú đi, trong vạt nước nổi trôi
Tận miên miên viễn.*

*Bây giờ, anh chị em trên đường tìm kiếm
Bằng lòng tin và chỉ có lòng tin*

*Nếu linh thiêng chú đừng phụ lòng tin
Tôi chờ, mấy mươi năm, tôi vẫn tin có chú.*

*Ôi đau đớn cho tim tôi
Tôi mong ngày được khóc,
Đưa chú về với cát bụi thời gian
Để lòng tôi thanh thản trong nỗi đau trần thế*

*Lời hứa với lòng có thể gần trọn vẹn
Chú nằm đâu?
Bốn mùa Xuân Hạ Thu Đông
Hồn vật vờ trên cành cây ngọn cỏ*

*Gió núi mây ngàn mãi đến hôm nay
Nợ núi sông không còn chi để trả
Thôi về đi, đồng đội chú đang chờ
Về đi, em ơi, mẹ cha cũng đang chờ!*

NHẬT KÝ HÀNH TRÌNH CỦA NGƯỜI THAM GIA TÌM KIẾM

... Mặc dù không tin lắm vào các nhà ngoại cảm nhưng nghe lời anh Thuận ngày 5/8/2010 chúng tôi vào Đà Nẵng gặp các nhà “ngoại cảm”. (ngung trích)

... Sau khi cúng tổ tiên, chúng tôi lên đường từ Huế với nhiều lo âu, cầu khẩn Trời, Phật gia hộ, không một ai trong đoàn nói ra nhưng đều thể hiện niềm tin mãnh liệt chuyên này chắc sẽ có nhiều may mắn thành công.

... Đến Đà Nẵng cùng tháp tùng những người tự xưng là “nhà ngoại cảm” tiếp tục hành trình đến Măng Yang (Tỉnh Gia Lai). Đoàn đã đến Măng Yang vào 12 giờ đêm hôm đó.

10/8/2010

Từ nhà trọ tồi tàn dơ bẩn của huyện, 5 giờ sáng chúng tôi đến trại Gia Trung, họ hẹn 7 giờ 30 sáng quay lại.

(Vào văn phòng trại có ba người, hai người bốc mộ và em tôi, nhưng trại chỉ cho một mình em tôi vào phòng lưu trữ vì là thân nhân ruột thịt). (theo lời kể của em tôi)

Xin làm việc với trại Gia Trung, từ những tư liệu lưu trữ cẩn thận, các ông quản giáo ở đó đã cấp cho chúng tôi những thông tin: “Về trường hợp của anh tôi, vượt trại ngày 12 tháng 4/1979, bị bắn chết đầu đó ở vùng Biên giới VN-Campuchia ngày 2 tháng 5/1979, hiện không chôn cất tại khu chôn cất của trại”. Chúng tôi hoàn toàn tin vào nguồn thông tin này vì nó được ghi trên loại giấy vàng khè chỉ dùng trong thời bao cấp đó. Họ còn nói họ ủng hộ việc làm của chúng tôi, nhưng họ không tin chúng tôi có thể tìm ra nơi chôn cất, vì cách trại Gia Trung trên 100km. Họ khuyên chúng

tôi nên trở về và lấy ngày đó mà làm đám giỗ cho anh. Lúc đó, thú thật trong lòng tôi cảm thấy vô vọng và buồn vô cùng. (ngung trích)

*Cũng có kẻ mắc vào khóa lính,
Bỏ cửa nhà đi gánh việc quan,
Nước khe com vất gian nan,
Dãi dầu nghìn dặm làm than một đời.*

*Buổi chiến trận mạng người như rác,
Phận đã đành đạn lạc tên rơi.
Lập lòe ngọn lửa ma trời,
Tiếng oan vắng vắng tối trời càng thương.*

(NGUYỄN DU)

(Dưới đây là cuộc đối thoại giữa em tôi với những công an của phòng lưu trữ hồ sơ tại trại Gia Trung):

-CA: Chị tìm đến đây có việc gì không?

-T: Tôi có người anh ruột sau 1975 đi tập trung cải tạo ở trại Hóc môn sau đó được chuyển về đây, năm 1979 vượt ngục bị bắn chết, tôi muốn trại cho tôi biết những thông tin về anh tôi mà trại đang lưu giữ.

-CA: Từ đâu chị có nhưng thông tin này?

-T: Tình cờ anh tôi nói chuyện với bạn bè, nghe được chuyện anh Hòa tôi nên dò hỏi.

-CA: Những người hỏi đó cải tạo ở đây, đến hạn được thả về sau này đi Mỹ cả rồi.

-T: Tôi mong các anh tìm lại hồ sơ năm 1979 giúp tôi.

-CA: Chị từ đâu đến?

-T: Tôi đến từ Huế và mong các anh hiểu cho nguyện vọng của gia đình chúng tôi là tìm được và mang hài cốt anh tôi về mà thôi.

-CA: Anh của chị tên gì?

-T: Anh tôi tên Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1954.

Họ lôi ra xấp hồ sơ giấy vàng khè và cho biết:

-CA: Anh chị trốn trại ngày 12 tháng 4/1979, ngày 2 tháng 5/1979 bị bắn chết ở vùng biên giới VN-Cam puchia.

-T: Các anh có biết đích xác nơi chôn anh tôi không?

-CA: Thường những người chết trong trại đều chôn ở đây, và chúng tôi sẽ tạo điều kiện cho thân nhân di dời, trường hợp anh của chị chắc chôn trong rừng thì chúng tôi không biết.

Thấy tôi có vẻ buồn họ nói:

-CA: Chúng tôi khuyên gia đình nên trở về và lấy ngày 2 tháng 5/79 làm ngày giỗ cho anh ấy, chứ chắc chắn không tìm được hài cốt đâu vì biên giới cách đây hơn 100km, mà đã sau 32 năm rồi!

-T: Có thể có ai đó trong các anh biết điều gì không?

-CA: Chúng tôi là lớp trẻ sau này nghe kể lại thôi!

Chợt nhớ ra điều gì, một công an nhắc máy điện thoại và gọi cho ai đó.

-CA: Tôi vừa gọi cho ông cán bộ hồi đó bị nhóm người này búa cho 6 búa nhưng không chết hiện vẫn còn đang công tác tại đây nhưng đang trong thời gian nghỉ phép, (may là ông nghỉ phép chứ nếu không thì tôi là người nghe ông chỉ và có thể công việc tìm kiếm chầm dứt ngang đây!), ông nói hồi đó vết thương nặng, phải điều trị lâu nên ông không biết.

Tôi không nói gì thêm.

-CA: Chị và gia đình nên về Huế và mỗi năm tới ngày kỵ giỗ cho anh ấy thôi, không nên tìm làm gì, sau mấy chục năm không còn chi để mà hận thù, nhưng chúng tôi không biết nên không thể giúp cho chị được. (ngung trích)

NHẬT KÝ HÀNH TRÌNH (TIẾP THEO)

... Khi chúng tôi vào một quán ăn nghèo nàn trước mặt trại Gia Trung để ăn lót dạ và cúng cho anh tôi 1 bữa ăn sáng thì ông già chủ quán hỏi thăm, chúng tôi kể sơ cho ông nghe sự việc, ông ấy bảo hồi đó ông cùng vài người bạn đi khai thác gỗ trong vùng đó, có nghe nói 1 toán 7 người vượt trại Gia Trung nhưng có 2 người bị bắn chết tại chỗ, những người còn lại chạy lên vùng thuộc đồn biên phòng 725 hiện giờ, sau đó bị du kích phát hiện bắn chết 2 người, còn mấy anh còn lại bị giải về trại Gia Trung. Lúc này thì tôi tin anh Hòa đang theo chúng tôi từng bước. Chúng tôi đã mời ông già này cùng lên xe đi chỉ đường cho chúng tôi và hứa sẽ hậu tạ nhưng không biết vì lý do gì ông ấy từ chối. Chính ông ấy cũng không tin chúng tôi tìm ra mộ vì đã hơn 30 năm giữa rừng núi, nếu họ đem xác về trại chôn thì trong hồ sơ trại đã có ghi. Thấy tội nghiệp cho chúng tôi ông đã chỉ đường cho chúng tôi lên biên giới. Lúc này chúng tôi quyết định dù thế nào cũng phải lên biên giới cho thỏa lòng, vậy là chúng tôi lên xe tiếp tục cuộc hành trình.

Đi dọc theo quốc lộ 19, đến đoạn rẽ vào đồn biên phòng chúng tôi bắt đầu gặp rắc rối vì khi chúng tôi hỏi đường dân địa phương, người thì nói không biết, người thì chỉ đường sai nên chúng tôi đã phải quay xe lui tới 7,8 lần trên đường rừng đất đỏ Ba zan. Nhìn rừng núi trùng trùng điệp điệp chúng tôi đã nản lòng vì giữa bạt ngàn rừng núi biết tìm anh tôi ở đâu? (ngung trích)

... Chúng tôi chỉ biết cầu nguyện anh Hòa nếu linh thiêng hãy phù hộ cho chị em chúng tôi tìm được anh ấy, cuối cùng, chúng tôi dừng lại hỏi một cậu thanh niên, may mắn thay, cậu ta nói đang trên đường đến đồn Biên phòng 725 và tình nguyện làm người dẫn đường. Lời cầu nguyện của chúng tôi đã được đáp ứng!

Đi khoảng hơn 5km cậu ta dừng lại nói đã đến nơi cậu ta muốn đến và chỉ cho chúng tôi tiền trạm của đồn biên phòng cách đó không xa, lúc đó là 12giờ trưa ngày 10 tháng 8, 2010. Thường thì ít khi có mặt đồn trưởng ở đó, nhưng may mắn cho chúng tôi là sáng nay đồn có việc họp và họ mới ăn cơm xong, họ tiếp đãi chúng tôi tốt và hỏi chúng tôi có việc gì mà đến tận đây, sau khi nghe tôi nói rõ sự tình, ông đồn trưởng đã gọi điện cho ông cựu đồn trưởng hỏi xem có nghe hoặc biết về trường hợp của anh Hòa không? Ông ấy nói có biết và nói rõ là bị bắn tại đây (hồi đó đây gọi là làng Bò vì người dân tộc nuôi rất nhiều bò) còn nói gia đình nên dừng lại tìm kiếm ở đây không nên lên tận đồn biên phòng trên biên giới. Ông còn cho biết tên của những du kích và công an xã hội đó trực tiếp tham gia vụ việc này. Giờ thì chúng tôi có quyền hy vọng sẽ tìm được anh tôi!

Ông đồn trưởng mời chúng tôi nghỉ ngơi, biết chúng tôi đường xa tới và đây là vùng giáp biên giới, không ai lui tới làm gì nên không có quán ăn dọc đường, ông đã lệnh cho những người dưới quyền nấu cơm cho chúng tôi ăn. Vì lúc này là giữa trưa nên ông hẹn sẽ dẫn chúng tôi đi gặp những người có liên quan vào lúc gần 2giờ chiều. Đây là địa phận thuộc huyện Đức Cơ, xã Ia Pnôn.

Khi chúng tôi ăn cơm xong (khoảng gần 2giờ) ông nói vì đường khó đi mà ông lại đi xe máy nên chỉ chở được 1 người đi gặp các người đó, chúng tôi hội ý nhanh và quyết định sẽ để chồng tôi đi cùng, chị em tôi lại một lần nữa khẩn nguyện với anh Hòa. Chúng tôi ngồi chờ mà lòng hồi hộp, bồn chồn không thể tả, thương cho anh tôi hơn 20 ngày đêm băng rừng vượt suối khổ sở biết nhường nào để rồi kết cục là phơi xác giữa rừng cách quê hương gần ngàn cây số! (ngung trích)

...Chúng tôi lên xe đến gặp những người đó, đối mặt với những người từng truy sát anh tôi... (ngung trích)

*(Trên đường đi của gia đình lên Gia Lai, anh Sơn gọi phone nhắc tôi về anh Giám, nếu tìm ra Hòa thì bốc luôn anh Giám về, tôi nghĩ tại sao không? Cũng là anh em cả, tôi vội điện cho em tôi nói rõ ý tôi về Giám, và dứt khoát phải đem Giám về, **hoặc cả hai, hoặc không có ai**).*

.... Bọn họ kể, anh Giám (họ không biết tên), bị bắn chết chôn trong rẫy cao su, còn anh Hòa (họ nói cao hơn anh Giám) chôn ở gần đây. Và họ dẫn chúng tôi đến nơi

chôn anh ấy, đó là khu nhà mồ của dân tộc thiểu số Gia Rây và Ê đê (gọi là nhà mồ nhưng chỉ là những căn nhà nhỏ tồi tàn trong đó có quan tài để nổi lên trên hoặc chỉ là những cái chum) anh tôi nằm trong lùm cây um tùm, thấy mà xót xa quá!!! Chúng tôi thấp hương nơi anh tôi nằm xuống rồi về lại tiền trạm của đồn biên phòng 725.

Từ lúc này trở về sau chúng tôi đã gặp không biết bao nhiêu cản trở. Đồn biên phòng nói họ rất muốn giúp đỡ chúng tôi nhưng đây thuộc địa phận của xã quản lý, chúng tôi phải xin phép xã mới được bốc mộ, chúng tôi lại cử chồng tôi vào ủy ban xã xin giấy phép, ban đầu họ đồng ý cho chúng tôi bốc mộ, với điều kiện, phải có từ 3 đến 4 người làm chứng đây đúng là nơi chôn anh, chúng tôi đã mời đủ 3 người, thế nhưng sau khi nghe ý kiến của trưởng công an xã thì ủy ban xã lại đổi ý, lý luận rằng: chúng tôi tới đây mà không vào ngay ủy ban, số là khi chúng tôi đang ở trong tiền trạm đồn 725 thì ông ta đang ăn nhậu ở nhà bên cạnh, ông ta vu khống đồn biên phòng đào được vàng mà giữ lại ăn một mình, còn tay bí thư đảng thì nói thẳng “thằng này dân ác ôn không cho dời”, rồi áp lực lên một dân bản làm ông này từ chối không làm chứng nữa vì sợ, dù trước đó bác này rất nhiệt tình. Chúng tôi lo và buồn, nghĩ không lẽ đã đến đây mà lại về tay không? Khi chúng tôi khẩn khoản xin thì ủy ban hẹn mai sáng trở lên đây họ sẽ giải quyết kèm theo điều kiện phải có những người làm chứng, chứng minh đó là mộ của anh tôi.

Tôi nói cứng với họ: Nếu ngày mai chúng tôi quay trở lại mà các anh không giải quyết thì chúng tôi đành gởi anh tôi lại, chỉ xin một nắm đất về thờ thôi vì dù sao chúng tôi cũng đã mang linh hồn của anh tôi về với tổ tiên rồi! Nói thì nói thế nhưng ruột gan chúng tôi như lửa đốt, lại cầu nguyện anh Hòa giúp cho mọi chuyện thuận buồm xuôi gió.

Những chức sắc ở đây ai cũng nói nơi anh tôi nằm là khu nhà mồ nên rất khó cho việc bốc mộ, nếu trong khi bốc mà đụng phải xương cốt của người làng thì phải nộp phạt trâu trắng trâu đen gì đó cho làng, ủy ban lại nói lỡ sau này trong thôn bản có người đau ốm họ cũng sẽ bị làng phạt vạ y như thế. Chúng tôi chưa bao giờ gặp những luật lệ như thế này nên ai cũng rất lo lắng, trời đã về chiều, đồn biên phòng khuyên chúng tôi nên trở về huyện Đức Cơ tìm nơi trọ, sáng mai lên đây tính sau, họ còn nói nếu dân làng không cho phép họ sẽ giúp chúng tôi bốc vào ban đêm (dân làng ở đây chiều lại tụ tập nhau uống rượu cần, tối 9 giờ là không ai ra đường nữa). (ngung trích)

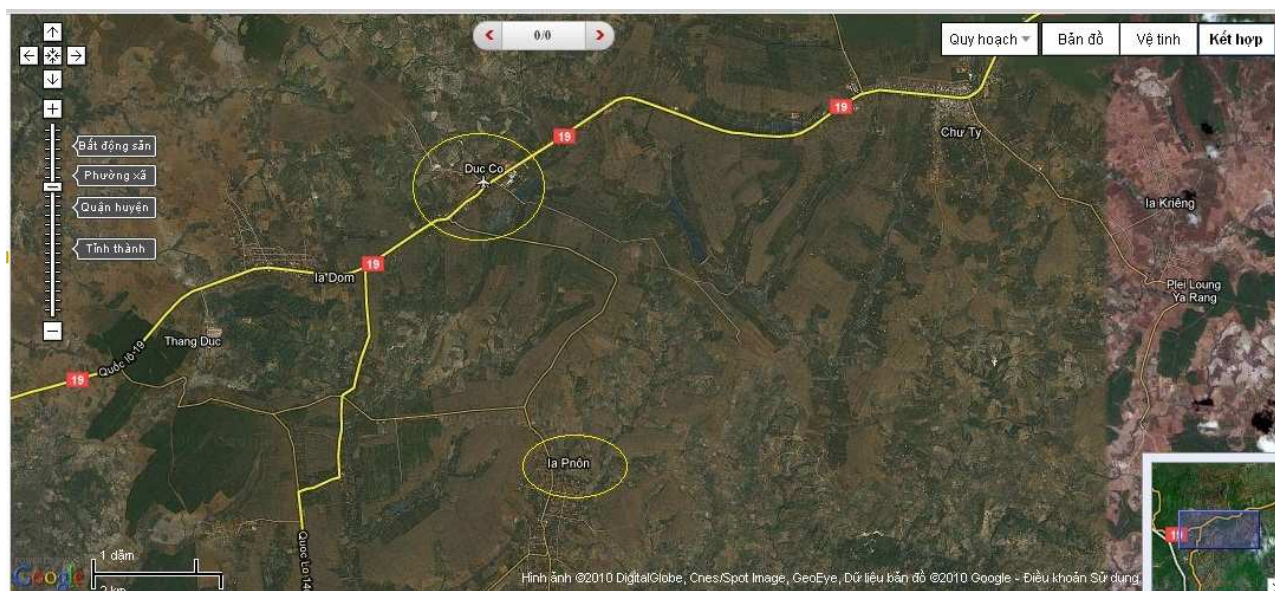
(Khi nghe về chuyện bốc lên vào ban đêm, tôi đã gọi về cản ngăn, vì tôi nghĩ rằng đã hiên ngang thì mãi mãi hiên ngang, tại sao lại làm lên, không cho bốc thì về, cát bụi rồi cũng về với cát bụi, và tôi gởi email tâm sự cùng các anh Hùng, Hiếu và Sơn, lúc này bạn đồng hành của tôi là các anh, lại nữa, đêm hôm tăm tối, ai biết chuyện gì sẽ xảy ra).

...Trở về huyện Đức Cơ với tâm trạng rối bời, chúng tôi không ai ngủ được, nhưng ai cũng nghĩ phải có đem hai anh về (lúc đi anh Thuận có dặn cố gắng đem anh Giám về vì anh ấy không có người thân). Mọi người cố tìm cho được phương án tối ưu, phân tích nguyên nhân tại sao không được dời mộ? Có thể có những luật bất thành văn chăng? Chắc chắn không phải do không được phép vì những đối xử đúng mực của trại

Gia Trung và đồn Biên Phòng đã chứng minh điều đó. Điều cũng rất may là chiều tối đó chúng tôi đã tìm được sự cam đoan và lời hứa của các già làng và một số niên lão: xác định và làm chứng cho sự việc anh tôi bị bắn và địa điểm chôn anh tôi. Đây là tia sáng giúp chúng tôi có hy vọng.

11/8/2010

Sau một đêm không ngủ, lại cùng nhau lên xã Iapnôn. Do đáp ứng đủ yêu cầu của xã về nhân chứng và do những người dân tộc có chôn người thân trong khu vực đó đến xác nhận nơi anh tôi nằm không dính dáng gì đến xương cốt người thân của họ (có một bà già ra chỉ nơi chôn chồng bà nằm cách anh tôi chừng 1.5 m). Nên xã đã đồng ý bằng miệng cho chúng tôi đi xác định nơi chôn anh tôi thông qua du kích xã, (toàn là người dân tộc), đến phát dọn cây rừng cho chúng tôi dưới sự chứng giám của các già làng và niên lão với điều kiện phải trả thù lao cho họ. Còn chuyện bốc mộ phải thỏa mãn một số điều kiện khác.



Xã Ia Pnôn

Khi vùng anh tôi nằm đã dọn sạch cây cỏ, đoàn chúng tôi bắt đầu tham gia xác định phạm vi khuôn đất có hài cốt anh tôi để chuẩn bị cho việc tìm kiếm tiếp theo. Nhờ sự chỉ dẫn chính xác của các già làng và dân quân thời đó mà việc xác định mộ của chúng tôi tiến triển thuận lợi chỉ gói gọn trong một diện tích rất nhỏ khoảng 2m². Đây là tiền đề vô cùng quan trọng và dễ dàng cho chúng tôi tìm thấy xác anh tôi sau này.

Lúc này xuất hiện một rào cản khác, già làng đưa ra điều kiện để hốt xác anh tôi về là 10,000,000 đồng / mộ và phải đi vòng đường núi không được qua làng (chi tiết này chúng tôi có ghi âm lại, đó là trao đổi của các nhà “ngoại cảm” và các già làng). Chúng tôi phải chấp nhận, dù chúng tôi phải cân kiệm từng đồng trong sinh hoạt và thể lực kiệt quệ. Lúc này chúng tôi mới thấy rõ dân ở đây không đơn giản như chúng tôi đã nghĩ, họ bắt đầu lộ rõ bản chất! Nhưng chính vì họ gây khó khăn cho chúng tôi như thế nên chúng tôi quyết tâm bằng mọi giá phải đưa các anh về, không thể để các

anh sống nơi chốn hoang sơ thêm một ngày nào nữa. Việc bốc mộ bây giờ không chỉ phụ thuộc vào chính quyền mà còn bị ràng buộc bởi hủ tục của người dân tộc.

Xong việc xác định mộ anh Hòa, chúng tôi lên xe đi tìm nơi anh Giám nằm, con đường chúng tôi sắp đi là đường rừng mà dân bản men theo đó để đi làm nương làm rẫy, rất hẹp! Nhìn con đường trước mắt, chúng tôi ai cũng lo lắng ra mặt, may mắn chiếc xe chúng tôi thuê thuộc dạng xe leo địa hình và cháu Lộc tài xế lại thuộc hàng cao thủ. Xe nhích lên từng bước vì đường lầy lội sau cơn mưa, thêm vào đó lại gặp ghềnh, cây cối hai bên lại vươn ra vì thế hai cháu Bo và Lộc phải thay phiên nhau xuống chặt bớt nhánh cây để xe có thể trườn vào, đi khoảng nửa giờ thì đến rẫy cao su mà các già làng nói là nơi chôn anh Giám, muốn lên rẫy phải chui qua bụi rậm leo qua con hào nhỏ rồi vào rẫy, đây là rẫy cao su của một người dân tộc tên là Gian, anh ta người bản khác tới đây bị bắt rế (cưới vợ), ở đây vẫn còn theo chế độ mẫu hệ nên anh ta phải ở nhà vợ, cha vợ anh ta lúc còn sống đã chứng kiến việc chôn anh Giám. Đến nơi các già làng chỉ chúng tôi thấy toàn là cao su trồng mỗi cây cách nhau 2m, anh Giám được chôn dưới 1 gốc cây cao su, người dân ở đây nói không hy vọng tìm thấy xác anh vì mỗi năm mỗi cày xới, tội cho anh quá! Chúng tôi thấp cho anh nén nhang sau 32 năm nằm yên nơi rừng thiêng nước độc. Dù thế nào chúng tôi cũng vô cùng biết ơn các già làng, nhờ họ mà việc xác định vị trí anh Giám nằm không khó lắm. Lúc đó đã hơn 12 giờ trưa chúng tôi cùng nhau trở về huyện Đức cơ và hẹn 2 giờ chiều sẽ lên lại bàn với xã những việc cụ thể để mai sáng lên bốc mộ.

Chiều 11/8/2010

Trên đường về Đức Cơ, chúng tôi suy tính thiệt hơn, làm thế nào để có thể bốc được mộ của cả 2 anh được trọn vẹn, giảm chi phí và phiền hà. Thực tế lúc này những thành viên gia đình muốn có tiền để đáp ứng tất cả đòi hỏi nhưng lực bất tòng tâm.

Chiều đó những người bốc mộ đề xuất bốc mộ anh Giám trước, vì anh ở xa các cơ quan chính quyền và dân cư. Họ nói sẽ bốc mộ anh Giám cho vào ba lô mang về, ngày mai chỉ bốc mộ anh Hòa rồi về luôn. Không hiểu sao lúc này tôi thấy không an tâm về việc làm của họ, nhưng tôi không ngăn cản vì anh tôi ở xa gọi về nói hãy làm theo lời họ sẽ có kết quả.

Khoảng 5 giờ chiều chúng tôi thực hiện phương án này, chồng tôi cùng cháu Bo và cháu Lộc thay phiên nhau đào, người anh đầu đàn của chúng tôi bị sốt ngã nước không thể đi nên phải nằm lại nhà trọ.

Sự việc đến đây xảy ra nhiều rắc rối với dân bản và kế hoạch bốc mộ chút nữa đổ vỡ hoàn toàn.

Lúc chúng tôi đào đất trên mộ anh Giám là lúc những người dân tộc trên đường từ nương rẫy về sau một ngày làm việc, thấy lạ ai cũng đứng lại nhìn, không may cho chúng tôi là Gian, chủ rẫy, cũng là một người trong số đó, hấn hỏi chúng tôi làm gì, sau khi biết chúng tôi muốn đào đất lên tìm hài cốt hấn cố tình cản trở, sau một hồi điều đình, hấn ngã giá và để được tiếp tục công việc chúng tôi phải đền cho hấn 1 triệu

đồng/cây, may mà trên mộ anh Giám chỉ có một cây cao su! Tưởng là không còn gì phải lo chúng tôi tiếp tục công việc dở dang, bây giờ là 6 giờ chiều, trời bắt đầu tối dần, các nhà “ngoại cảm” vẫn chưa thấy được hài cốt của anh Giám. Chúng tôi ai cũng nôn nóng vì trời tối phải dùng đèn pin soi mà vẫn chỉ thấy mọi vật mờ mờ. Đang tiếp tục công việc thì bất ngờ một đoàn già làng kéo đến với những bộ dạng hung hãn, thì ra tên Gian sau khi lấy tiền đèn bù đã chạy về làng khoe và sự việc tới tai các già làng, họ sợ nếu bóc được mộ anh Giám rồi chúng tôi sẽ không chung cho họ đủ số tiền như đã hứa nên buộc chúng tôi ngay bây giờ phải ứng trước cho họ 50% số tiền đó, đồng thời họ bắt buộc chúng tôi phải dừng ngay lại. Quả thật chúng tôi rất sợ! Họ trao đổi với nhau bằng ngôn ngữ riêng của bộ tộc họ nên chúng tôi hoàn toàn không hiểu gì, bóng tối thì gần như bao phủ cả khu rừng. Buộc lòng chúng tôi phải đưa tiền cho họ và thất thểu ra về, (có một tên trong số đó kéo tay tôi vò tiền riêng nhưng tôi không cho, chúng tôi đã ghi hình khuôn mặt hắn nhưng rất tiếc máy ảnh đã bị trấn lột). (ngung trích)

Bây giờ chúng tôi thực sự khủng hoảng, không biết ngày mai có bóc được mộ các anh không? Bọn họ sẽ còn bày ra những trò gì nữa để moi tiền của chúng tôi, tiền chúng tôi mang đi đã gần cạn, vợ chồng tôi đã gọi điện cho người quen để vay mượn thêm. (ngung trích)

Về tới nhà trọ cũng gần 12 giờ đêm. Không ai trong số anh chị em chúng tôi ngủ được, càng bàn bạc chúng tôi càng bế tắc, họ ở trong bóng tối còn chúng tôi ở ngoài ánh sáng, họ có thể hại chúng tôi bất cứ lúc nào nếu họ muốn. Càng nghĩ chúng tôi càng thương cho các anh tôi, thương anh tôi quá! Tôi không dám nghĩ tiếp nữa. Ngày mai sẽ ra sao đây? Chỉ biết cầu nguyện và cầu nguyện: Anh Hòa linh thiêng chứng giám, nếu anh muốn về bên ba mẹ tổ tiên hãy giúp cho chị em thoát khỏi vòng vây này. Ba mẹ ơi, phù hộ cho chúng con, đây có lẽ là cơ hội cuối cùng anh chị em chúng con có thể đoàn tụ bên nhau dù kẻ âm người dương. Khó khăn và gian khổ, chúng con phải làm sao đây?

12/8/2010

Một đêm ngủ dật dờ đây ác mộng, đến 4 giờ kém 15, chúng tôi sửa soạn cho chuyến cuối cùng tới bản làng Ia Pnôn, (hy vọng sẽ là chuyến cuối cùng!). Nào rựa, nào cuốc, nào xẻng..., chúng tôi còn cho vào ba lô cả mùng và chăn mỏng để phòng khi phải ở lại rừng ban đêm, có cả dụng cụ y tế dùng để cứu thương tại chỗ, chúng tôi bàn bạc kỹ để có thể ứng phó bất cứ khó khăn nào. Khi đã sẵn sàng mọi thứ chúng tôi lên đường, đến Iapnôn chỉ mới 5 giờ 30, đợi tới 6 giờ cũng chẳng thấy bóng dáng ai, (trong khi họ hẹn sáng 6 giờ lên đây sẽ có tất cả các bên chứng kiến để chúng tôi bóc mộ). Anh D ở đồn biên phòng phải chạy xe máy đến nhà các già làng kêu họ đến, lần lượt bên ủy ban xã, công an xã cũng có mặt đông đủ. Đến 6 giờ 30 chúng tôi tiến hành bóc mộ anh Hòa. Chúng tôi lòng hồi hộp và khẩn nguyện Trời Phật, cầu mong anh Hòa chỉ đường cho chị em tôi. Đây là vùng đất đồi dốc thoải, qua bao nhiêu năm mưa gió xói mòn, biết là tập quán ở đây chôn người rất cạn nên chúng tôi rất cẩn thận khi đào bới đất, khi đào xuống độ sâu khoảng 20cm thì dùng bay cào nhẹ và trời ơi! Chúng tôi thấy anh nằm đó với thân hình co quắp, không thể ngăn được nước mắt chị

em tôi cứ thế tuôn trào, (bây giờ đây khi ngồi viết những dòng này tôi để cho nước mắt tự do rơi).

Tại phần thân thể anh tôi đất đổi màu đen khác với chung quanh và trũng xuống thấp hơn mặt đất quanh đó, (tiếc là hình ảnh tư liệu quý giá đã không còn), do vậy hiện nguyên hình người nằm đó khổ đau! Chị em tôi như bị ai đó xé nát tâm can, có ai hiểu cho chị em tôi khi đối mặt với thực tế chua xót này! Trước đó người chứng kiến việc chôn anh tôi nói có gói anh trong bọc ni lông, nhưng té ra chỉ là nói để lập công, mấy hôm nay chúng tôi hy vọng sẽ còn xương cốt của anh ấy dựa vào lời nói đó. Bây giờ khi sự thật đã rõ ràng, họ lại nói người dân tộc rất sợ mọi chuyện liên quan đến người chết nên họ không chôn, bộ đội biên phòng chôn nhưng lúc đó còn quá nghèo nàn lạc hậu không có cái ăn làm gì có bao ni lông mà chôn. Nhận định của tôi là lúc đó họ hất anh tôi vào chỗ trũng rồi lấp đất lên cho có vậy thôi.

Bây giờ là công việc của “các nhà ngoại cảm” (hay là các nhà bốc mộ?) chúng tôi đề nghị họ hốt tất cả đất thuộc phần thân thể anh tôi, tất cả đất đen, duy nhất ở vùng cỏ còn lại một mảnh xương, âu đó cũng là di vật cuối cùng anh để lại cho gia đình và an ủi chúng tôi đã dấn mình vào chốn hiểm nguy mang anh về với tiên tổ và bây giờ tôi có quyền tin ba mẹ tôi đang ngậm cười nơi chín suối. (ngung trích)

Hồn đơn phách chiếc lênh đênh quê người.

Hương khói đã không nơi nương tựa,

Hồn mồ côi lần lửa đêm đen,

Còn chi ai quý ai hèn,

Còn chi mà nói ai hiền ai ngu?

(NGUYỄN DU)

Bây giờ từng phần thân xác anh Hòa đã được chúng tôi bọc cẩn thận trong giấy điều, (một loại giấy màu đỏ chỉ dùng cho các nghi thức cúng kiến), bên ngoài chúng tôi bọc thêm một chiếc áo mưa mới, rồi cho vào ba lô.

Theo thỏa thuận của bản làng và gia đình thì khi bốc xong mộ muốn đi ra khỏi làng chúng tôi không được phép mang hài cốt đi qua cổng làng, mà phải men theo đường rừng khoảng 3km có dân bản dẫn đường. Cháu Bo được phân công công cậu ra đường cái. Để tránh tình huống xấu xảy ra, chúng tôi phải nhờ người quen là bộ đội biên phòng bảo vệ trên đường đi. Khi Bo khởi hành cũng là lúc nhóm người còn lại sẽ lên mộ anh Giám tiếp tục công việc đã bỏ dở hôm trước.

Lúc này chúng tôi đã rút ra được nhiều kinh nghiệm, không giao ngay số tiền còn lại và tiền dẫn đường cho họ vì có người có thiện cảm với chúng tôi cho biết: “trên đường đi họ có thể xúi những làng xung quanh chặn đường để làm tiền chúng tôi, hay đòi thêm tiền...”.

Ở mộ anh Giám công việc có phần nhẹ hơn, vì phần lớn lớp đất trên mặt đã được lấy hết từ chiều ngày 11/8. Chỉ cần tách thêm lớp rất mỏng là đã phát hiện được hình hài

anh. Điều thương tâm đối với anh Giám là thân xác không còn nguyên vẹn như trường hợp anh Hòa. Chúng tôi cố gắng lấy tất cả gì phát hiện lúc đó. Lý do: vùng chôn anh là vùng đất canh tác, người ta đã đào xới để trồng cao su. Không như anh Hòa chỉ cần đào sâu 20cm, anh Giám thì chúng tôi phải đào đến độ sâu gần 70cm mới gặp được anh. Thế nằm của anh là nghiêng nghiêng không có gì bao bọc xung quanh, chúng tôi ai cũng chạnh lòng, số phận các anh thật khổ, anh chỉ còn là những nắm đất mà thôi!

Có lẽ tìm được các anh là một huyền thoại, không thể không có sự giúp đỡ, sự linh thiêng, che chở, và phò trợ của các anh thì đó ai làm được? Xin cầu nguyện chư thiên phò hộ độ trì các anh chóng siêu thoát, xin các anh tha tội cho chúng tôi những thiếu sót có thể có, vì chúng tôi đã làm hết khả năng của mình với lòng trân trọng nhất. Như lúc bốc mộ anh Giám, chúng tôi đã cầu nguyện được xin được phép xem anh như là anh em ruột thịt của chúng tôi vì anh là bạn đồng sinh đồng tử của anh tôi.

Cũng như anh Hòa tôi, thân xác anh Giám được chúng tôi tiến hành cẩn trọng từng bước như anh Hòa, tuy nhiên khối lượng bốc ít hơn vì lý do như đã nói ở trên. Anh Giám cũng được chuyển bằng đường rừng, theo một hướng khác, bằng cách như anh Hòa nhưng chỉ ra khỏi địa phận của làng thì người dẫn đường không chịu đi tiếp, lần này các anh biên phòng lại giúp chúng tôi làm người dẫn đường đưa hài cốt anh Giám đi tiếp ra đến nơi anh Hòa đang đợi!

Quan đã được chuẩn bị sẵn, chúng tôi đến một bãi đất trống để táng liệm cho hai anh, chúng tôi không cầm được nước mắt khi nhìn hình hài của hai anh bây giờ chỉ gói gọn trong hai quan tài nhỏ. Sau khi bày lễ vật cúng thổ thần để xin phép được đưa 2 anh về, gia đình chúng tôi gồm 5 người lên xe chở quan để khởi hành ra khỏi vùng đất hắc ám này nhanh nhất. (ngưng trích)

NGÔI NHÀ MỚI DÀNH CHO HAI NGƯỜI CON XỨ HUẾ



Nước mắt tôi chạy quanh, khi tôi viết bài này, tôi cũng không cầm được nước mắt, đời em tôi khi sống cũng khổ cực vì nhà nghèo, khi chết cũng đau đớn không kém, và tôi đã làm bài thơ này cho em tôi, trong nỗi đau cùng cực của tôi.

EM TÔI

*Người chiến sĩ năm xưa,
Một người tù không tội
Ba mươi ba năm năm lại
Làm phân bón cỏ cây*

*Co quắp, lạnh giá đêm cùng ngày
Một giấc ngủ, không an bình cùng giun dế
Trên thân thể em, phủ cây và rễ
Làm thế nào ủ ấm suốt mùa đông*

*Trên thân thể em, ba tác đất lạnh lùng
Làm sao em chịu được với mùa hè oi bức
Thân chiến sĩ nào xá gì cùng cực
Chỉ anh hùng đâu nệ cảnh gian nguy*

*Sống hiên ngang, chọn chết hiên ngang
Và em chọn hy sinh, chọn đường vượt thoát
Và em chọn, giấc ngủ dài không bóng mát
Không ấm mình trong tay áp mẹ cha*

*Quân thù vùi xác em dưới gốc cây già
Bắt cỏ cây phải thành da ngựa
Giấc ngủ em không còn bình yên được nữa
Khi thanh bình em chưa thấy trên quê hương*

*Khi lòng thù không buông tha em
Đọa đày em trong ngục tù giun dế
Em nằm, trong hần học của người trần thế
Không lòng nhân, dù miếng vải quanh thân*

*Bây giờ, em ngủ, trong tình thân
Tình đồng đội, nghĩa anh em đằm thắm
Hãy mỉm cười đi em
Mỉm cười đi, vì bạn bè trông vọng.*



Lúc này gia đình chúng tôi không còn bị làm khó bởi địa phương nữa, mà lại bị làm khó bởi những người tự xưng là đại diện cho thế giới bên kia, nhưng dù sao tôi cũng cảm ơn họ, vì dựa vào họ mà tôi tự xây dựng niềm tin, và tôi quyết liệt không cho ai xâm phạm niềm tin của tôi, đây cũng là một yếu tố để tạo nên thành công trong trường hợp này.

Tôi yêu cầu gia đình đặt hai vòng hoa thương tưởng đến hai chiến sĩ trong lòng chúng tôi, những đồng đội một thời kiêu hãnh,

những đồng tù một thời gian khó, bây giờ kẻ còn người mất, nắm bụi trần đã yên nghỉ trên quê hương, nhưng lòng người viễn xứ vẫn mãi xót xa cho người phận bạc, thoi cũng một kiếp người, cầu mong bạn và em sớm siêu thoát, bạn bè xa gần hàng năm vẫn cúng giỗ đúng ngày, với niềm thương mến vô biên cho bạn và em, xin cảm ơn những người bạn này với lòng kính trọng của tôi.

Gia đình tôi theo đạo Phật, chúng tôi làm lễ an táng theo nghi thức Phật Giáo, chúng tôi không biết tôn giáo của anh Giám, coi anh như là anh em trong nhà, lúc đầu không biết họ của Giám, gia đình định cho anh theo họ Nguyễn, may mà được xác nhận mới giữ họ Trần, mong chị Trần Ngọc Anh khi đọc những dòng chữ này thì liên lạc với tôi để biết hiện giờ anh ấy đang nằm đâu, chúng tôi đã làm bia mộ cho hai đồng đội, đẹp đẽ, khang trang.



Giữa gió núi mây ngàn bên bờ sông Hương núi Ngự, bên cạnh tiếng chuông chùa ngân nga, ngày đêm nghe câu kinh tiếng kệ mà vui với cảnh bông lai, khi chết đã đau đớn tốt cùng, 32 năm trả nợ núi sông, bây giờ an bình yên nghỉ,

*Phật hữu tình từ bi phổ độ
Chớ ngại rằng có có không không.
Nam mô Phật, nam mô Pháp, nam mô Tăng
Độ cho nhất thiết siêu thăng thượng đài.*

(NGUYỄN DU)

...Nhìn hai ngôi mộ song hành bên nhau trong khu mộ gia đình, lòng tôi đã hoàn toàn thanh thản, lần đầu tiên trong đời, tôi không còn gì để băn khoăn.

Người Việt Nam chúng ta mô mà là điều vô cùng thiêng liêng, thể hiện sự kính trọng, tình thương, công ơn... đối với người đã chết. Đây là tình cảm trước tiên của những người trong gia đình, bạn bè thân hữu đối với người ở bên kia thế giới. Đây cũng là điều tôi trăn trở, cố nén nỗi đau thương mất mát để quyết định bằng mọi giá phải tìm cho ra đồng tro tàn anh tôi, nằm yên dưới lòng đất sau hơn 30 năm. Cũng mong làm thỏa lòng phần nào tình thương, quan tâm của bạn bè anh tôi. (tâm sự của em tôi)



Tôi cho làm hai tấm bia thật đẹp cho hai đồng đội của mình với lòng trân kính và thương yêu, tôi tự hài lòng với chính tôi và các bạn tôi, những ai cùng quan tâm tới hai bạn cũng đã hài lòng. Tất cả chúng ta đã làm tròn trách nhiệm với đồng đội, với những người anh em vẫn sống, hãy cùng tôi rót ly rượu mời dù muộn đến 32 năm.



Câu chuyện chưa dừng ở đây, chúng tôi thật sự ‘sốc’ khi hay tin thi hài của Quốc vẫn còn nằm trong khu mộ tù Cải Tạo Gia Trung, việc bốc mộ Quốc rất dễ mà gia đình Quốc không làm, giấy báo tử đã về sau đó 4 năm (1983) tôi mạo muội bảo em tôi đưa di ảnh của Quốc vào chùa bên cạnh Hòa và Giám, lấy ngày Quốc chết làm ngày giỗ chung, vì tôi nghĩ rằng Quốc đã liều mình chết thay cho bạn, một hành động cao cả mà tôi phải biết ơn, chắc hương hồn Hòa và Giám cũng đồng ý như thế.

Thương thay

*Khi sao đông đúc vui cười,
Mà khi nhắm mắt không người nhật xương.*

*Đau đớn nhẽ không hương không khói,
Hồn ngán ngơ dòng suối rừng sim.*

(NGUYỄN DU)

Và xót xa thay

*Kẻ thân thích vắng sau vắng trước
Biết lấy ai bát nước nén nhang?
Cô hồn thất thế dọc ngang,
Nặng oan khôn nhẽ tìm đường hóa sinh.*

*Khi thất thế tên rơi đạn lạc,
Bãi sa trường thịt nát máu rơi,
Mênh mông góc bể chân trời,
Nắm xương vô chủ biết rơi chốn nào?*

(NGUYỄN DU)

Và khôn khổ thay

*Trời thăm thẳm mưa gào gió thét,
Khí âm huyền mờ mịt trước sau,
Ngàn mây nội cỏ rầu rầu,
Nào đâu điệu tế, nào đâu chưng thường?*

(NGUYỄN DU)

Bài viết này có thể làm buồn lòng, ân hận, đau đớn cho người đọc. Những tâm trạng này là ngoài ý muốn của tôi. Xin khép lại câu chuyện đau buồn này vào dĩ vãng, cầu mong người đi vào chốn bồng lai tiên cảnh, người còn sót đi những nỗi đau trần thế.

Chào thân ái

Nguyễn Văn Thuận

